

Bản án số: 26/2018/HSPT

Ngày: 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Ngọc Huân

2. Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 979/2017/HSPT ngày 29/12/2017 đối với bị cáo Trần Kim T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm và kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 229/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Trần Kim T, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1978 tại Hà Nội.

ĐKHKT: Số 390, phố T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 37, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Khắc Đ và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Trần Lê H và 01con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 31/10/2007, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. (Đã được xóa án tích)

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2017, hiện đang tạm giam tại *Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.*

Danh chỉ bản số 366 lập ngày 29/6/2017 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Kim T: Ông Hà Đ, Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn H, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/06/2017, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Hoàn Kiếm phối hợp cùng Công an phường Hàng Bồ làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Trần Cát T điều khiển xe máy nhãn hiệu Weasel biển số 29L7-3618 đang dừng đỗ tại trước cửa số 38 Hàng Thiếc, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Trần Cát T tự nguyện lấy từ trong quần lót đang mặc trên người ra giao nộp 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy tổng hợp do mẹ đẻ là Trần Kim T đưa cho để giao bán cho khách. Tổ công tác yêu cầu Trần Cát T tự bảo quản tang vật và đưa về trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm để giải quyết.

Ngoài ra, còn thu giữ của Trần Cát T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen trắng kèm sim 0912340099; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen kèm sim 0919090765; 01 xe máy nhãn hiệu Weasel biển số 29L7 - 3618.

Theo kết luận giám định: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước 5x7cm thu giữ của Trần Cát T là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 4,337gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Cát T khai: khoảng 17h ngày 21/6/2017, Trần Cát T đang ở nhà thì được mẹ đẻ là Trần Kim T đưa cho 01 túi nilon đựng ma túy “đá”, 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen trắng kèm sim số 0912340099 để liên lạc với khách mua ma túy và dặn mang ra khách sạn A25 số 38 Hàng Thiếc, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội giao cho một người đàn ông tên là “P” có số điện thoại 01647412491 rồi cầm tiền về. Trần Cát T giấu gói ma túy trên vào trong quần lót rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Weasel biển số 29L7 - 3618 đến trước cửa khách sạn A25, khi đang đứng chờ để giao ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ như trên. Chiếc điện thoại Nokia màu đen kèm sim số 0919090765 là điện thoại của Trần Cát T dùng để liên lạc gia đình bạn bè.

Cùng ngày 21/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Cát T tại địa chỉ 37 Lãn Ông, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Khi khám xét có Trần Kim T là mẹ đẻ của Trần Cát T và anh Bùi Văn L là khách đang ở trong nhà. Trần Kim T đã tự nguyện giao nộp:

- Tại vị trí sát tủ nhựa đựng quần áo có 01 túi màu vàng bên trong có:
 - + 02 túi nilon kích thước 10x12cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
 - + 02 túi nilon kích thước 10x15cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- Tại vị trí ngăn kéo thứ nhất từ trên xuống của tủ nhựa có 01 túi xách tay màu xanh, bên trong có:
 - + 01 túi nilon kích thước 5x10cm chứa chất bột màu nâu.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm chứa chất bột màu xám.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm chứa chất bột màu xanh.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm chứa chất bột màu vàng.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm chứa 05 viên nén hình tròn màu nâu.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x7cm bên trong chứa chất bột màu đỏ.
 - + 01 túi nilon kích thước 3x3cm bên trong chứa 02 viên thuốc hình con nhộng màu xanh.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x4cm bên trong chứa chất bột màu nâu.
 - + 01 túi nilon kích thước 4x4cm bên trong chứa chất bột màu đỏ.
 - + 01 túi nilon kích thước 7x12cm bên trong chứa chất dẻo màu đỏ.

Tại kết luận giám định số 4977/KLGD-PC54 ngày 29/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tại vị trí dưới nền, sát tủ nhựa đựng quần áo có 01 túi màu vàng bên trong có:
 - + Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon kích thước 10x12cm đều không tìm thấy thành phần chất ma túy, tổng trọng lượng 31,202 gam.
 - + Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon kích thước 10x15cm đều không tìm thấy thành phần chất ma túy, tổng trọng lượng 39,998 gam.
- Tại vị trí ngăn kéo thứ nhất từ trên xuống của tủ nhựa có 01 túi xách tay màu xanh, bên trong có:

+ Chất bột màu nâu bên trong 01 túi nylon kích thước 05x10cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 7,191 gam.

+ Chất bột màu xám bên trong 01 túi nylon kích thước 4x7cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 1,122 gam.

+ Chất bột màu xanh bên trong 1 túi nylon kích thước 4x7cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 1,869 gam

+ Chất bột màu vàng nhạt bên trong 01 túi nylon kích thước 4x7cm là ma túy loại **Ketamine** trọng lượng 1,125 gam.

+ 05 viên nén hình tròn màu nâu bên trong 01 túi nylon kích thước 4x7cm đều là ma túy loại **Ketamine**, tổng trọng lượng 2,091 gam.

+ 02 viên nén hình tròn màu nâu bên trong 01 túi nylon kích thước 4x7cm đều là ma túy loại **Ketamine**, bên trong chứa trọng lượng 0,896 gam.

+ Chất bột màu nâu đỏ bên trong 01 túi nylon kích thước 4x7cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 1,731 gam.

+ 02 viên thuốc hình con nhộng màu xanh bên trong 01 túi nylon kích thước 3x3cm đều là ma túy loại **Ketamine**, tổng trọng lượng 1,097 gam.

+ Chất bột màu nâu bên trong 01 túi nylon kích thước 4x4cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 1,229 gam.

+ Chất bột màu đỏ bên trong 01 túi nylon kích thước là ma túy loại **Methamphetamine**, trọng lượng 0,051 gam.

+ Chất dẻo màu đỏ bên trong 01 túi nylon kích thước 7x12cm là ma túy loại **Ketamine**, trọng lượng 2,445 gam.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Trần Kim T khai: 01 gói ma túy thu giữ quả tang trong người Trần Cát T là ma túy của T mua của “P” (chưa rõ căn cước). Đến ngày 21/6/2017, “P” hỏi mua lại thì T đồng ý và đưa gói ma túy bảo Trần Cát T mang đến khách sạn A25 trên phố Hàng Thiếc để giao hàng cho “P”. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Kim T phát hiện, thu giữ nhiều túi nylon các kích thước bên trong chứa chất bột nhiều màu là ma túy tổng hợp là của Th (chưa rõ căn cước) - bạn quen ngoài xã hội của T đem đến gửi, T đem cất giấu số tang vật trên tại nhiều nơi để tránh bị gia đình biết và cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần.

Đến ngày 18/8/2017, Trần Kim T thay đổi lời khai. T khai: Toàn bộ số tang vật Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm thu giữ tại nhà của T là ma túy tổng hợp được T mua của Th (chưa rõ lai lịch cụ thể) với giá 15 triệu đồng nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời. Ngày 21/6/2017, T đưa cho Trần Cát T 01 gói ma túy tổng hợp dạng “đá” mang đi bán với giá 3.200.000 đồng cho

người đàn ông tên “P” là T lấy từ số ma túy đã mua của Th. Chiếc điện thoại di động Nokia màu đen kèm sim số 0912340099 của chồng T là Trần Lê H, T đưa cho Trần Cát T để liên lạc với khách mua ma túy. Đây là lần đầu T bán ma túy.

Cơ quan điều tra xác định Trần Cát T sinh ngày 13/10/2004, phạm tội khi 12 tuổi 8 tháng 15 ngày. Trần Cát T khai biết rõ mẹ đẻ mình là Trần Kim T đưa 01 túi ma túy “đá” cho mình đem đi bán cho khách. Do Trần Cát T phạm tội khi chưa đủ 14 tuổi nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 19/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Kim T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 229/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã quyết định: Tuyên bố Trần Kim T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm e, m khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Kim T 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKS, ngày 04/12/2017, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 229/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm theo hướng đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Kim T.

Ngày 06/12/2017, bị cáo Trần Kim T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Kim T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng nhưng mức hình phạt cao, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

- Đơn kháng cáo và kháng nghị trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức.
- Xét nội dung kháng cáo và kháng nghị thấy rằng:

Sau khi phạm tội, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, số lượng ma túy mua bán lớn, bị cáo đã sử dụng con trai còn là trẻ em vào việc mua bán ma túy; nhân thân xấu, có 01 tiền án đã được xóa án tích. Mức hình phạt 07 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Kim T; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Cụ thể, áp dụng các điểm e, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim T 08 năm – 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư Hà Đ bào chữa cho bị cáo Trần Kim T tranh luận: Tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Tuyên là đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết định khung:

Về tình tiết số lượng lớn: hành vi của bị cáo chỉ nằm trong việc bán 4,337 gam Methamphetamine, còn lại 0,051 gam Methamphetamine và 20,796 gam Ketamine thì chưa bán nên đề nghị Hội đồng xem xét đây là hành vi mua bán chưa hoàn thành, mức nguy hiểm cho xã hội thấp hơn. Số lượng ma túy của Tuyên chỉ cao hơn mức khởi điểm ở khoản 2 một ít.

Việc sử dụng trẻ em là trong một hoàn cảnh đặc biệt, đó là quan hệ gia đình, không một người mẹ nào mong muốn, chỉ vì lúc đó hoàn cảnh đặc biệt chứ không phải chủ định của bị cáo, nhằm sử dụng một cách chuyên nghiệp.

Thái độ của bị cáo rất thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người chăm sóc chính cho bố mẹ già, ốm đau.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức hình phạt 07 năm tù của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quyết định kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm được ban hành trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Kim T nộp trong hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Kim T, vật chứng thu được, Kết luận giám định số 4977/KLGD-PC54 ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, căn cứ các chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Trần Kim T có hành vi mua 15.000.000 đồng ma túy và cất giấu tại nơi ở với mục đích để bán. Ngày 21/6/2017, T đưa cho con trai là Trần Cát T (sinh ngày 13/10/2004) 01 gói ma túy tổng hợp dạng “đá” mang đi bán với giá

3.200.000 đồng cho khách, Trần Cát T giấu trong quần lót đang mặc trên người để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/6/2017, khi Trần Cát T đang dừng đỗ xe máy tại trước cửa số 38 Hàng Thiếc thì bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng 01 gói ma túy là Methamphetamine có trọng lượng 4,337 gam. Khi khám nhà, Công an thu của T 0,051 gam Methamphetamine và 20,796 gam Ketamine.

Hành vi của bị cáo Trần Kim T đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết “Sử dụng trẻ em vào việc phạm tội” và “Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam” quy định tại điểm e, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm e, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Trần Kim T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy nhưng do hám lời, cần tiền tiêu sài nên vẫn mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là nguồn gốc lây lan nhiều căn bệnh xã hội, là nguyên nhân dẫn đến bao gia đình tan nát và là mầm mống của các loại tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán trái phép là 25,184 gam; không những vậy, bị cáo còn sử dụng con trai của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, mức hình phạt 07 năm tù đối với bị cáo Trần Kim T là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Kim T như kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được tính trừ vào thời hạn phạt tù.

Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Kim T, theo đó, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Kim T:

Áp dụng các điểm e, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Trần Kim T 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2017.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Kim T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 24/01/2018.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CA quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- THADS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm